

NGHỊ QUYẾT

Quy định về bộ máy giúp việc của Hội đồng bầu cử quốc gia

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 118/2020/QH14 của Quốc hội về việc thành lập Hội đồng bầu cử quốc gia;

Xét Tờ trình số 519/TTr-BCTĐB ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Trưởng Ban Công tác đại biểu;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bộ máy giúp việc của Hội đồng bầu cử quốc gia

1. Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia là bộ máy giúp việc của Hội đồng bầu cử quốc gia.

2. Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia do Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia quyết định thành lập, có chức năng giúp Hội đồng bầu cử quốc gia trong việc tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và chỉ đạo, hướng dẫn công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia

1. Phục vụ Hội đồng bầu cử quốc gia, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Hội đồng bầu cử quốc gia và các Tiểu ban của Hội đồng bầu cử quốc gia trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

2. Giúp Hội đồng bầu cử quốc gia, các Tiểu ban của Hội đồng bầu cử quốc gia soạn thảo các văn bản thuộc thẩm quyền theo phân công.

3. Tổ chức phục vụ các phiên họp, cuộc họp của Hội đồng bầu cử quốc gia, các Tiểu ban của Hội đồng bầu cử quốc gia.

4. Giúp Hội đồng bầu cử quốc gia đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện công tác bầu cử.

5. Giúp Hội đồng bầu cử quốc gia quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của Hội đồng bầu cử quốc gia.

6. Thực hiện công tác hành chính, văn thư liên quan đến hoạt động của Hội đồng bầu cử quốc gia.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia giao.

Điều 3. Cơ cấu, tổ chức của Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia

1. Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia có Chánh Văn phòng, các Phó Chánh văn phòng và các thành viên.

2. Chánh Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia do Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia bổ nhiệm trong số các Ủy viên Hội đồng bầu cử quốc gia. Chánh văn phòng chỉ đạo, điều hành công việc của Văn phòng; chịu trách nhiệm trước Hội đồng bầu cử quốc gia về tổ chức, hoạt động của Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia.

3. Phó Chánh Văn phòng do Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia bổ nhiệm theo đề nghị của Chánh Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia. Phó Chánh Văn phòng thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Chánh Văn phòng.

4. Thành viên Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia do Chánh Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia quyết định gồm một số công chức của Văn phòng Quốc hội, cơ quan, tổ chức hữu quan và được tổ chức thành các Tổ giúp việc.

Điều 4. Môi quan hệ công tác của Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia

1. Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội, Ban Công tác đại biểu, Bộ Nội vụ, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan, tổ chức hữu quan trong việc tham mưu, phục vụ hoạt động của Hội đồng bầu cử quốc gia.

2. Giữ mối liên hệ với Ủy ban bầu cử ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 5. Các điều kiện bảo đảm hoạt động

1. Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia được sử dụng con dấu của Hội đồng bầu cử quốc gia trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 2 của Nghị quyết này.

2. Kinh phí hoạt động của Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia do ngân sách nhà nước bảo đảm.

3. Văn phòng Quốc hội bảo đảm điều kiện hoạt động của Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia, Trưởng Ban công tác đại biểu, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, người đứng đầu cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.
3. Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia kết thúc hoạt động khi Hội đồng bầu cử quốc gia kết thúc nhiệm vụ.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Kim Ngân